

V, ngày 03 tháng 6 năm 2020

Số: 09/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1970

Chị Nguyễn Thị Hồng M, sinh năm 1975

Đầu ĐKKHKT: Tổ 18B, Khu 2A, phường N, thành phố V, tỉnh P.

Hiện đang ở: Số 313, đường Nguyễn Trãi, khu Đô Thị M, phường M, thành phố V, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Trần Anh D, sinh năm 1981

ĐKKHKT: Số nhà 3068, đại lộ H, phường V, thành phố V, tỉnh P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tổng số tiền gốc anh Trần Anh D còn nợ vợ chồng anh Nguyễn Quốc H, chị Nguyễn Thị Hồng M là 145.000.000đ (*Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng*).

Anh D cam kết lộ trình trả nợ như sau:

+ Lần 1: Đến ngày 30/6/2020 anh D trả cho anh H, chị M số tiền gốc là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*);

+ Lần 2: Đến ngày 30/7/2020 anh D trả tiếp cho anh H, chị M số tiền gốc là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*);

+ Lần 3: Đến ngày 15/8/2020 anh D trả nốt cho anh H, chị M số tiền gốc còn lại là 45.000.000đ (*Bốn mươi lăm triệu đồng*).

- Về khoản tiền lãi: Anh H, chị M nhất trí không tính lãi đối với số tiền anh D vay là 145.000.000đ (*Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng*).

3. Về án phí: Anh Trần Anh D phải chịu 3.625.000đ (*Ba triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Quốc H và chị Nguyễn Thị Hồng M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh H, chị M được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.625.000đ (*Ba triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0000643 ngày

13/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. V, T. P;
- Chi cục THADS TP. V;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Anh T

